

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BẾN CÁT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **214/2022/HS-ST**
Ngày: 16 – 12 – 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT – TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Minh Tùng

2. Bà Nguyễn Thị Huế

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Nga - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2022, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 211/2022/HSST ngày 18 tháng 11 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 199/2022/HSST ngày 02 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo:

Trần Trường G; sinh năm: 2000, tại Cà Mau; hộ khẩu thường trú: Ấp M, xã ĐM, huyện NH, tỉnh Cà Mau; chỗ ở hiện nay: Khu phố PH, phường HL, thị xã BC, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn L, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1971; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Bến Cát từ ngày 26/5/2022 cho đến nay. *Bị cáo có mặt*

*** Bị hại:**

- Chị HTE, sinh năm: 1997;

- Anh YZE, sinh năm: 2001;

Địa chỉ: Buôn K, xã E, huyện CM, tỉnh Đắk Lắk; (Bà HTE, ông YZE cùng vắng mặt)

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Ông Trần Quốc T, sinh năm: 1994; địa chỉ cư trú: Ấp M, xã ĐM, huyện NH, tỉnh Cà Mau (*có mặt*).

- Ông Phạm Hoàng Q – Chủ hộ kinh doanh cầm đồ ATP; địa chỉ: Số 48 đường XC2, khu phố 3, phường MP, thị xã BC, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện: Ông Lê Văn T, sinh năm: 1985; địa chỉ cư trú: Khu phố 3, phường MP, thị xã BC, tỉnh Bình Dương (*vắng mặt*).

- Ông Nguyễn Văn S – Chủ hộ kinh doanh cầm đồ HK XC2; địa chỉ: Thửa đất số Ô 4, Lô NP21, tờ bản đồ số 01, đường XC2 khu phố 3, phường MP, thị xã BC, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện: Ông Phan Văn Tr, sinh năm: 1983; địa chỉ cư trú: Khu phố 4, phường TH, thị xã BC, tỉnh Bình Dương (*vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Trường G có mối quan hệ tình cảm nam nữ với HTE (Sinh năm 1997, nơi thường trú: Buôn Kroa A, xã Ea D Rong, huyện Cư Mgar, tỉnh Đắk Lắk). YZE (Sinh năm 2001, nơi thường trú: Buôn Kroa A, xã Ea D Rong, huyện Cư Mgar, tỉnh Đắk Lắk) là em trai của HTE. G, HTE, YZE ở cùng phòng trọ nhà trọ Trần Thị B thuộc khu phố PH, phường HL, thị xã BC.

Sáng ngày 14/5/2022, Trần Trường G sử dụng điện thoại di động chơi trò chơi điện tử (game) đánh bạc bị thua hết tiền thì nảy sinh ý định mượn xe mô tô của HTE để mang đi cầm cố lấy tiền đánh bạc tiếp. Khoảng 18 giờ 00 cùng ngày, G nói dối với HTE, hỏi mượn xe mô tô đi thành phố Hồ Chí Minh làm việc. HTE tin tưởng nên đồng ý và giao chiếc xe mô tô hiệu Honda Vision biển số 47H1-572.83 của mình cùng Giấy chứng nhận đăng ký xe (bản chính), Giấy chứng minh nhân dân bản phô tô cho G mượn. Ngay sau đó, G điều khiển xe đến tiệm cầm đồ ATP thuộc khu phố 3, phường MP, thị xã BC, tỉnh Bình Dương gặp bà Nguyễn Thị A là quản lý tiệm, nói xe mô tô biển số 47H1-572.83 là của vợ G, muốn cầm cố. Bà A tin tưởng nên đồng ý cầm cố xe với số tiền 10.000.000 đồng. Tiền có được, G nạp thẻ game đánh bạc thua hết. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, G tiếp tục đến tiệm cầm đồ ATP yêu cầu cầm cố thêm tiền 9.000.000 đồng thì bà A đồng ý đưa thêm 9.000.000 đồng cho G. Sau đó, G nạp tiền mua thẻ game đánh bạc thua hết. Sáng ngày 15/5/2022, G đi bộ về phòng trọ và nói dối với HTE là G điều khiển xe mô tô biển số 47H1-572.83 gây tai nạn giao thông tại thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương nên bị công an tạm giữ xe, hẹn 15 ngày sau đến giải quyết. Chị HTE tin tưởng G nên không hỏi thêm gì.

Khoảng 16 giờ ngày 20/5/2022, G muốn gỡ lại số tiền đã thua bạc trước đó để chuộc xe trả lại cho HTE thì G tiếp tục nảy sinh ý định mượn xe mô tô của

YZE để cầm cố lấy tiền nên nói dối với YZE cho G mượn xe mô tô đi công việc khoảng 2 giờ sau sẽ trả lại. YZE tin tưởng nên đồng ý và giao chiếc xe mô tô hiệu Suzuki Satria, biển số 47H1-740.42 của mình (xe mua trả góp) cho G mượn. Sau đó, lợi dụng lúc YZE không để ý, G đã lén lút lấy Giấy hợp đồng mua bán xe trả góp xe mô tô biển số 47H1-740.42 và Giấy căn cước công dân bản (phô tô) của YZE để trong ba lô treo ở trong phòng, rồi điều khiển xe đến tiệm cầm đồ Hồng Kông thuộc khu phố 3, phường MP, thị xã BC do Phan Văn Tr (sinh năm 1983, nơi thường trú: khu phố 4, phường Thới Hòa, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương) làm chủ, gặp Trường yêu cầu cầm cố xe. G đưa giấy tờ trộm được liên quan đến xe cho Trường xem và nói dối là xe của em G, nhờ G mang đi cầm cố. Trường tin tưởng nên đồng ý cầm cố xe với số tiền 17.000.000 đồng. Tiền có được, G nạp thẻ game đánh bạc thua hết. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, G tiếp tục đến tiệm cầm đồ Hồng Kông gặp Trường yêu cầu bán xe mô tô biển số 47H1-740.42. Trường đồng ý mua xe với giá 19.000.000 đồng và đưa thêm cho G số tiền 2.000.000 đồng. Sau khi mua xe, Trường bán lại xe cho chị Cao Thị Vân A với giá 20.000.000 đồng.

Ngày 21/5/2022, G đến tiệm cầm đồ ATP yêu cầu bán xe mô tô biển số 47H1-572.83 bằng với giá cầm cố. Sau đó, G bỏ đi sống lang thang ở khu vực Mỹ Phước 3, thị xã Bến Cát.

Ngoài ra, khoảng 11 giờ ngày 17/5/2022, lợi dụng lúc HTE và YZE đi làm, G lục bóp của HTE cất trong túi áo treo trong phòng trọ lấy được 01 nhẫn vàng loại 24K trọng lượng 1 chỉ và 01 nhẫn vàng 24K trọng lượng 0,5 chỉ đem bán tại tiệm vàng ở khu vực gần Nhà hát Mỹ Phước được khoảng 7.500.000 đồng. Tiền có được, G nạp thẻ game đánh bạc thua hết.

Đến ngày 25/5/2022, G trở về phòng trọ Trần Thị B thì HTE hỏi G có lấy trộm nhẫn vàng của mình không thì G thừa nhận lấy trộm 02 chiếc nhẫn vàng của HTE và nói đã cầm cố xe mô tô biển số 47H1-572.83 và xe mô tô biển số 47H1-740.42 cho HTE biết. Cùng ngày, HTE và YZE đến công an phường Hòa Lợi trình báo sự việc.

Tại Kết luận định giá tài sản số 68/KL – HĐĐGTS ngày 03/6/2022 và số 135/KL – HĐĐGTS ngày 21/10/2022 kết luận:

- + 01 Xe mô tô hiệu Honda Vision (cũ), biển số 47H1-572.83 trị giá 22.330.000 đồng.

- + 01 Xe mô tô hiệu Suzuki Satria biển số 47H1-740.42 trị giá 43.330.000 đồng.

- + 01 (Một) chỉ vàng, loại 24k trị giá 5.200.000 đồng.

- + 0,5 chỉ vàng, loại 24k trị giá 2.600.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 210/CT – VKS ngày 18/11/2022, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát truy tố bị cáo Trần Trường G về các tội “Trộm cắp tài sản”

theo quy định tại khoản 1 Điều 173 và điểm c khoản 2 Điều 174 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Quá trình điều tra, truy tố bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận định giá tài sản số 68/KL – HĐĐGTS ngày 03/6/2022 và số 135/KL – HĐĐGTS ngày 21/10/2022 và thống nhất với tội danh Viện Kiểm sát truy tố theo Cáo trạng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quan điểm truy tố theo Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo 07 (bảy) tháng đến 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và tổng hợp hình phạt theo quy định.

Bị cáo đồng ý đối với toàn bộ nội dung Bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, không tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo hối hận về hành vi của mình. Bị cáo đã biết sai mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bến Cát, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Trần Trường G đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng số 210/CT - VKSBC ngày 18/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát đã truy tố, đủ cơ sở kết luận:

[2.1] Khoảng 18 giờ ngày 14/5/2022, Trần Trường G dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt chiếc xe mô tô Honda Vision màu đen, biển số 47H1-572.83 trị giá: 22.330.000 đồng của HTE.

Khoảng 18 giờ ngày 20/5/2022, Trần Trường G dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt chiếc xe mô tô hiệu Suzuki Satria biển số 47H1-740.42 trị giá 43.330.000 đồng của YZE.

Ngoài ra, khoảng 11 giờ ngày 17/5/2022, tại nhà trọ Trần Thị Bình, Trần Trường G có hành vi lén lút lấy trộm 02 chiếc nhẫn vàng của HTE được định giá 7.800.000 đồng, sau đó đem bán lấy tiền chơi game đánh bạc thua hết.

[2.2] Hành vi cố ý đưa ra thông tin không đúng sự thật nhằm chiếm đoạt được xe mô tô Honda Vision màu đen, biển số 47H1-572.83 của HTE có giá 22.330.000 đồng và xe mô tô hiệu Suzuki Satria biển số 47H1-740.42 của YZE được định giá 43.330.000 đồng, tổng giá trị tài sản G chiếm đoạt là 65.660.000đ đã đủ yếu tố cấu thành tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Ngoài ra hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là 02 chiếc nhẫn vàng được định giá 7.800.000 đồng của chị HTE đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Cáo trạng số 210/CT - VKSBC ngày 18/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát đã truy tố bị cáo theo các tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi bị cáo thực hiện: Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được luật hình sự bảo vệ. Vì nghiện game, bị cáo bắt chấp tài sản của người thân vẫn nhiều lần thực hiện hành vi chiếm đoạt.

[4] Xét về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, đây là các tình tiết cần xem xét, đánh giá khi quyết định hình phạt.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội 02 lần trở lên, theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã được thu hồi trả cho bị hại, gia đình bị cáo đã bồi thường đủ cho bị hại đối với tài sản không thu hồi được, bồi thường xong cho hộ kinh doanh cầm đồ ATP và hộ kinh doanh cầm đồ Hồng Kông XC2, được bãi nại và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và được bồi thường đối với tài sản không thu hồi được, gia đình bị cáo bồi thường xong cho hộ kinh doanh cầm đồ ATP và hộ kinh doanh cầm đồ Hồng Kông XC2, không ai có yêu cầu gì khác nên không xem xét.

[7] Về vật chứng vụ án: 01 Xe mô tô nhãn hiệu Vision màu đỏ, biển số 47H1-572.83 số khung 5839KY532592, số máy JF86FO235666 và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 47H1-57.283 mang tên HTE đã được trao trả cho chủ sở hữu; 01 Xe mô tô hiệu Suzuki Satria biển số 47H1-740.42 màu xanh – đen số khung 116362, số máy 616.734 và hợp đồng xe trả góp của YZE đã được trả cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Đối với hành vi tham gia đánh bạc thắng dưới hình thức thắng thua bằng tiền trên điện thoại di động của Trần Trường G, do không xác định được người tham gia đánh bạc cùng với G nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với G về tội “Đánh bạc” là có căn cứ.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[11] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, hình phạt đối với bị cáo phù hợp với nhận định của HĐXX nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Trần Trường G phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo 07 (bảy) tháng tù.

2. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 174; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

3. Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung 03 (ba) năm 01 (một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26 tháng 5 năm 2022.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Trần Trường G phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND T. Bình Dương;
- VKSND T. Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Bị cáo; bị hại;
- NCQLNVLQ;
- Lưu H.s; AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thúy Nga